

Số: 508/2025/QĐST-HNGĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ VIỆC XÉT ĐƠN YÊU CẦU GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC B – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 306/2025/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 9 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Trần Đăng C, sinh năm 1960.

Thường trú: O5 Cư xá P, phường P (Phường M, Quận S cũ), Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Vũ Thị B, sinh năm 1964.

Thường trú: O5 Cư xá P, phường P (Phường M, Quận S cũ), Thành phố Hồ Chí Minh.

Xét thấy: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự là ông Trần Đăng C có đơn đề ngày 10/9/2025 (Tòa án nhận được đơn ngày 19/9/2025) và bà Vũ Thị B đã có đơn đề ngày 16/9/2025 về việc rút yêu cầu giải quyết việc dân sự “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn” được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 366 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 48, điểm c khoản 2 Điều 366, Điều 371, Điều 372 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự thụ lý số 306/2025/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 9 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn”.

Điều 2. Hậu quả của việc đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Trả lại toàn bộ tài liệu, giấy tờ đã nộp kèm theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự cho người yêu cầu.

Về quyền nộp đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự: Đương sự có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết lại việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Ông Trần Đăng C và bà Vũ Thị B thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng lệ phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Điều 3. Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND khu vực B – TP.HCM;
- Phòng THADS khu vực B – TP.HCM;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Huế